PHÒNG GD&ĐT VĨNH HƯNG **TRƯỜNG MN TUYÊN BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 111/KH-MNTB	*Tuyên Bình, ngày 6 tháng 10 năm 2020*

KẾ HOẠCH
Phát triển trường Mầm non Tuyên Bình
Giai đoạn 2020 - 2025

A. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Luật Giáo dục;

Căn cứ văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về văn bản hợp nhất ban hành Điều lệ trường Mầm non;

Căn cứ Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 8 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định Chuẩn hiệu trưởng trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 08 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành qui định Kiểm định chất lượng và công nhận trường chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐU ngày12/05/2020 Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Tuyên Bình nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

PHẦN I

I. Khái quát tình hình kinh tế-xã hội xã Tuyên Bình

Trường Mầm non Tuyên Bình được thành lập vào năm 2008 theo quyết định số 2218/QĐ.UBND ngày 28/07/2008 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Hưng nằm trên cụm dân cư xã Tuyên Bình cách xa thị trấn Vĩnh Hưng 12 km với tổng diện tích 3044 m2.

Sự nghiệp giáo dục không ngừng phát triển: Chất lượng và hiệu quả giáo dục luôn được củng cố và phát triển bền vững, cơ sở trường lớp và trang thiết bị được tăng cường, tỷ lệ giáo viên được chuẩn hóa và trên chuẩn đáp ứng tốt hơn yêu cầu dạy và học.

Những năm gần đây, được sự quan tâm của các cấp, việc mạnh dạn thay đổi cơ cấu con giống vật nuôi cây trồng đã giúp đời sống nhân dân phát triển khá. Công tác xóa đói giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa… triển khai đạt hiệu quả cao; tình

cao; tình hình an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Cơ cấu kinh tế tiếp tục duy trì theo hướng đa dạng với điều kiện của địa phương, đã khai thác có hiệu quả những tiềm năng, thế mạnh đó là nông nghiệp.

1. Sự quan tâm của chính quyền địa phương trong việc thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về công tác giáo dục

Trường Mầm non Tuyên Bình được Cấp ủy Đảng và Chính quyền địa phương xã Tuyên Bình rất quan tâm đến cơ sở vật chất và chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ của nhà trường. Tháng 01 năm 2020 trường được UBND tỉnh Long An công nhận là trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1và kiểm định mức độ 2.

Cấp ủy đảng, Chính quyền địa phương ,phòng giáo dục đào tạo Vĩnh Hưng luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát đến bậc học mầm non trong việc thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về công tác giáo dục. Các Ban ngành, đoàn thể phối hợp với nhà trường tốt trong công tác tuyên truyền vận động trẻ ra lớp và thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện tốt công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

2. Sự quan tâm của cha mẹ trẻ trong việc nâng cao chất lượng giáo dục

Xã Tuyên Bình có 5 ấp, đa số phụ huynh làm nghề nông mức sống trung bình nhưng được sự nhận thức cao, cùng với công tác tuyên truyền vận động tốt của các ban ngành đoàn thể và sự uy tín của nhà trường nên đã được sự đồng thuận cao của các bậc phụ huynh trong việc giáo dục trẻ, cụ thể như:

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các yêu cầu của nhà trường đề ra.

Phối hợp với nhà trường và giáo viên trong việc thực hiện chương trình Giáo dục mầm non. Tham gia vào các phong trào của nhà trường như: tham gia cải tạo môi trường, nguyên vật liệu làm đồ dùng, đồ chơi. Ủng hộ cây xanh, chậu hoa, cây cảnh trang trí lớp học... tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tổ chức các hoạt động cho trẻ.

II. Thực trạng của nhà trường

1. Công tác tuyển sinh trẻ trong độ tuổi ra lớp

Trường Mầm non Tuyên Bình có 1 điểm trường, tổng số có 07 lớp

Bảng 1- Thống kê tình hình trường, lớp, học sinh (năm 2020 – 2021)

STT	Khối	Số lớp	Tổng số học sinh	Ghi chú
01	Nhà trẻ	1	22	
02	Khối mầm	1	29	
03	Khối chồi	2	41	
04	Khối lá	3	79	

TC		07	171	

*** Ưu điểm**

Cở sở vật chất trường đảm bảo theo Điều lệ trường Mầm non phục vụ tốt cho việc dạy và học.

Có 100% số lớp học bán trú, thuận tiện việc chăm sóc – giáo dục và theo dõi trẻ tốt hơn.

Công tác tuyển sinh của nhà trường hàng năm đều thực hiện nghiêm túc, đúng quy định và đảm bảo chỉ tiêu của PGD đề ra. Đặc biệt là huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%.

*** Hạn chế**

Đa số phụ huynh đi làm nông, nên công tác đến nhà tuyên truyền vận động trẻ còn hạn chế.

2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

2.1. Số lượng

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 24

Bảng 2 – Thống kê tình hình đội ngũ (năm học 2020-2021)

Số lượng				Trình độ chuyên môn			
Tổng số	**BGH**	**GV**	**CNV**	**ĐH**	**CĐ**	**TC**	**GHI CHÚ**
24	02	16	06	13	2	5	4 HĐ
22 nữ	2	16	01				

2.2. Chất lượng

2.2.1.Đối với Cán bộ quản lý

Tổng số: 02 . Trong đó:

Trình độ chuyên môn đạt trên chuẩn: 02/02, tỷ lệ 100% (ĐHSPMN).

Trình độ Trung cấp lý luận chính trị: 2

Nghiệp vụ quản lý: 02

Tin học: A: 02

Anh văn : B;02

2.2.2. Đối với giáo viên

Tổng số: 16/16 nữ. Trong đó :

Trình độ chuyên môn: Đạt chuẩn 13/16, tỷ lệ 81,25% (13 ĐHSPMN; 0 CĐSPMN; 03 TCSPMN);

Trên chuẩn: 13/16, tỷ lệ 81,25% (3 GV đang theo học đại học từ xa)

Trình độ Tin học: A 16/16, tỷ lệ 100%;

Giáo viên tham gia Hội thi "Giáo viên dạy giỏi cấp trường": đạt 13/16 tỷ lệ: 81,25%;

Chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Xuất sắc: 14/16; tỷ lệ 50%; Khá: 2/16, tỷ lệ 50%.

Số đảng viên của trường: 7

*** Ưu điểm**

Ban lãnh đạo nhà trường nhiệt tình, có năng lực , có uy tín với tập thể.

Tập thể sư phạm là một khối đoàn kết, có ý thức kỷ luật tốt, có tinh thần tự giác.

Đa số giáo viên trẻ, nhiệt tình, 100% biết ứng dụng công nghệ thông tin trong việc soạn giảng.

*** Hạn chế**

Một số ít giáo viên mới chưa vận dụng tốt phương pháp tổ chức hoạt động, chưa linh hoạt sáng tạo còn lúng túng trong khi tổ chức hoạt động.

3. Công tác đảm bảo chất lượng giáo dục và kết quả chăm sóc giáo dục

3.1.Chương trình giáo dục

Thực hiện tốt chương trình GDMN do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; nâng cao chất lượng giáo dục trẻ.

Lãnh đạo nhà trường có kế hoạch hoạt động theo năm, tháng, tuần cụ thể, đảm bảo thực hiện nghiêm túc chương trình chăm sóc – giáo dục trẻ theo quy định. Đảm bảo công tác kiểm tra đánh giá giáo viên theo định kỳ và đột xuất.

Chỉ đạo giáo viên dự kiến các chủ đề trong năm học, xây dựng mục tiêu, nội dung chương trình, xây dựng hoạt động theo chủ đề, thực hiện tốt chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ.

Tổ chức các hoạt động theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ.

Đa số giáo viên trẻ, nhiệt tình yêu nghề mến trẻ có tinh thần trách nhiệm với công việc được giao. Thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non, có năng lực và kỹ năng sư phạm thực hiện tổ chức tốt các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

Tổ chức triển khai cho giáo viên học tập các chuyên đề, ứng dụng vào thực tế của địa phương, từng bước đổi mới nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ theo chương trình GDMN.

Thực hiện đánh giá kiểm định chất lượng mầm non theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ban hành ngày 22/08/2018: Ra quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá, xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong Hội đồng tự đánh giá thực hiện theo kế hoạch đề ra.

Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoài giờ cho trẻ phù hợp, linh hoạt sáng tạo theo khả năng và nhu cầu của trẻ.

Tuyên truyền cho các bậc phụ huynh nắm nội dung các tiêu chí trong Bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi để kiểm tra trẻ tại gia đình. Đây là sự phối hợp chặt chẽ nhất để giúp trẻ phát triển toàn diện và làm tiền đề bước vào lớp 1.

3.2. Chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng

Thực hiện tốt chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ. Đảm bảo chế độ dinh dưỡng trong ngày cho trẻ, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thể thấp còi. Nuôi trẻ tăng cân, khỏe mạnh, đảm bảo an toàn không để tai nạn thương tích xảy ra trong nhà trường. Phòng chống các dịch bệnh cho trẻ.

Nghiêm túc thực hiện việc cho trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn cơm và sau khi đi tiểu tiện hàng ngày, đảm bảo giấc ngủ của trẻ ấm về mùa đông, mát về mùa hè.

100% trẻ được theo dõi và khám sức khỏe định kỳ. Có các biện pháp phòng chống không để dịch bệnh lây lan trong trường, rèn trẻ kỹ năng giữ gìn vệ sinh cá nhân và giữ gìn sức khỏe.

Phối hợp với phụ huynh đề ra các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, phấn đấu giảm tối đa trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi so với đầu năm học. Tổ chức nhiều mô hình phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ.

Thực hiện tốt khâu tiếp phẩm, quy hoạch bếp ăn đảm bảo quy trình một chiều, đảm bảo vệ sinh ATTP, thường xuyên kiểm tra quy trình chế biến, đảm bảo 10 nguyên tắc vàng, bếp ăn 5 tốt. Lưu mẫu thực phẩm theo đúng qui định, thường xuyên thay đổi thực đơn theo mùa, không để ngộ độc thực phẩm xảy ra trong nhà trường.

Nhà trường thực hiện công tác tuyên truyền với các bậc phụ huynh về kiến thức nuôi dạy trẻ khoa học, phòng chống các loại bệnh thường gặp ở trẻ.

3.3.Tổ chức các hoạt động khác

Tiếp tục duy trì và thực hiện tốt *"Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo"; "An toàn giao thông"...*

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ "Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực" duy trì và phát huy kết quả xếp loại xuất sắc.

Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi. Huy động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp. Duy trì giữ vững đạt chuẩn PCGDMN cho những năm tiếp theo.

Tham gia các phong trào thi đua và hội thi các cấp, tổ chức phấn đấu đạt kết quả cao.

Thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra nội bộ trong nhà trường.

Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, Quy chế chi tiêu nội bộ.

Ba công khai: Công khai tài chính, công khai tiền ăn của trẻ, công khai chất lượng CSGD trẻ.

Tham gia sinh hoạt các đoàn thể: Chi bộ, Công đoàn, Chi đoàn,...và các hoạt động địa phương tổ chức.

4. Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi và cơ sở vật chất khác

Bảng 3 – Thống kê cơ sở vật chất

STT	Diện tích	Số phòng học	Phòng chức năng	Nhà bếp	Nhà vệ sinh	Đồ chơi theo Thông tư	Sân chơi có đồ chơi
1	3.044m^2	9	08	01	10	7/7 lớp	1

***Ưu điểm**

Trường được đặt tại cụm dân cư của xã ,thuận tiện cho trẻ đến trường

Trường khang trang, đảm bảo các nhu cầu dạy và học.

Khuôn viên trường xanh - sạch - đẹp thoáng mát có tường rào, cổng trường, biển tên trường đầy đủ.

Trường được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 năm 2020.Và được đoàn đánh giá ngoài về kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 2.

Có 7/7 lớp đủ đồ dùng, đồ chơi theo Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT.

Phòng học đảm bảo đúng theo quy định.

5. Các chế độ chính sách, công tác bồi dưỡng, đào tạo

5.1.Chế độ chính sách

*** Ưu điểm**

Thực hiện đúng các chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên theo Thông tư 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về chế độ làm việc của giáo viên đối với giáo viên mầm non; Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, viên chức, công chức và người lao động; Chế độ phụ cấp thâm niên; phụ cấp đứng lớp, …nhanh chóng kịp thời và đầy đủ.

5.2. Công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên

Công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên được Phòng Giáo dục và Đào tạo quan tâm sâu sắc, tạo điều kiện cho các chị em tham gia tập huấn bồi dưỡng thường xuyên, nghiệp vụ quản lý, nâng cao trình độ chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn do các cấp tổ chức.

Tổ chức Hội thi "Giáo viên dạy giỏi" các cấp. Tham gia các đợt sinh hoạt chuyên môn cụm nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng sư phạm cho giáo viên tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

6. Tài chính và quản lý tài chính

Ngân sách nhà nước: Gồm ngân sách thường xuyên và ngân sách không thường xuyên để thực hiện các khoản chi như : Chi lương, chi công tác phí, chi phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên.

Nhà trường thực hiện các nguồn thu hộ như học phí, tiền ăn, XHH.

*** Ưu điểm**

Trường xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ trường học, được tập thể thống nhất. Thực hiện đúng Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 về quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Nhà trường thực hiện việc thu-chi đúng chế độ, chính sách. Việc sử dụng kinh phí ngân sách và kinh phí thu từ PHHS đúng mục đích, thu các khoản thu theo qui định tài chính.

Thực hiện công khai tài chính của trường theo đúng quy định, lưu giữ tốt các loại hồ sơ chứng từ.

7. Quan hệ giữa nhà trường, địa phương, các đoàn thể và xã hội

*** Ưu điểm**

Nhà trường chủ động tham mưu Cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và phối hợp các Ban ngành đoàn thể đề xuất những biện pháp cụ thể nhằm thực hiện chủ trương và kế hoạch phát triển giáo dục địa phương cụ thể như:

Tham mưu về công tác phát triển đảng viên trong trường. Phối hợp về huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt và vượt chỉ tiêu.

Phối hợp với Hội phụ nữ xã tuyên truyền VSATTP, và phòng chống các dịch bệnh ở trẻ…. Giao lưu sinh hoạt văn nghệ, trò chơi trong các dịp lễ hội.

Ban đại diện cha mẹ học sinh được thành lập và hoạt động có hiệu quả trong việc phối kết hợp với nhà trường chăm sóc- giáo dục trẻ.

Thực hiện tốt mối quan hệ và thông tin giữa Nhà trường - Gia đình và xã hội được duy trì thường xuyên, chặt chẽ tạo cho nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra.

Huy động nguồn lực của các tổ chức, gia đình, cộng đồng, các nhà hảo tâm…hỗ trợ vào hoạt động giáo dục, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng và điều kiện nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

*** Hạn chế**

Một số ít phụ huynh chưa quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

III. Phân tích cơ hội - thách thức và các điểm mạnh - điểm yếu

1. Thời cơ

Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, Chính quyền địa phương đã đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi đáp ứng nhu cầu phục vụ cho các hoạt động của nhà trường và sự đồng thuận của tập thể cán bộ giáo viên nhân viên, sự tín nhiệm của phụ huynh học sinh nên chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng - giáo dục trẻ được nâng lên, thu hút trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Đội ngũ cán bộ giáo viên đa số trẻ, khỏe nhiệt tình, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá, tốt và nhiều giáo viên tự phấn đấu học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

Các bậc phụ huynh ngày càng nhận rõ hơn vai trò, trách nhiệm cùng nhau tham gia xây dựng, phát triển giáo dục bền vững.

2. Thách thức

Yêu cầu của xã hội ngày càng đòi hỏi cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và liên tục được nâng cao.

Đòi hỏi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, khả năng sáng tạo của cán bộ giáo viên, nhân viên.

Cần huy động sự đầu tư, đóng góp của xã hội đảm bảo cơ sở vật chất và điều kiện dạy học thích ứng với nhu cầu xã hội.

3. Điểm mạnh

Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo, Chính quyền địa phương về các hoạt động của trường.

Trường có Chi bộ nên thuận tiện cho việc lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ trong tất cả các hoạt động của nhà trường.

Đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt tình năng nổ trong công tác, 85% giáo viên đạt trên chuẩn. Có nhiều kinh nghiệm và vận dụng phương pháp linh hoạt sáng tạo trong việc chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non.

Tham gia các phong trào, hội thi của ngành tổ chức.

Các lĩnh vực khác về tổ chức quản lý tài chính, thanh tra – thi đua, Công đoàn, Chi đoàn trong nhà trường hoạt động đều tay, đạt hiệu quả.

Phối hợp tốt với phụ huynh trong tất cả các hoạt động của nhà trường.

4. Điểm yếu

Một giáo viên chưa thông thạo với việc sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

Một số ít phụ huynh chưa thật sự quan tâm đến các hoạt động của trường.

5. Xác định vấn đề ưu tiên

Xây dựng kế hoạch đào tạo, tăng cường bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có đủ khả năng ứng dụng công nghệ thông tin tốt để hỗ trợ cho công tác giảng dạy và bồi dưỡng chuyên môn đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

Nâng cao hiệu quả chăm sóc- giáo dục trẻ. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học lấy trẻ làm trung tâm và đánh giá trẻ theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của từng trẻ.

Tiếp tục tham mưu các cấp đầu tư cơ sở vật chất cho nhà trường, đảm bảo trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và duy trì chuẩn PCGDMN trẻ 5 tuổi.

Tăng cường thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục trong nhà trường.

PHẦN II

Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2020 – 2025

I. Tổng quan

Trường Mầm non Tuyên Bình được thành lập năm 2008. Đến năm 2012 trường được đầu tư xây dựng các phòng chức năng, nhà bếp, có đầy đủ đồ dùng trang thiết bị dạy học cho cô và trẻ, trường được công nhận đạt chuẩn Quốc gia vào tháng 2012 và được công nhận lại năm 2020.

Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2021 và tầm nhìn xa hơn nữa nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường, hoạt động của ban Lãnh đạo trường cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên nhân viên và học sinh nhà trường.

Xây dựng và triển khai kế hoạch của trường Mầm non Tuyên Bình là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của chính phủ về đổi mới giáo dục mầm non, chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào Vĩnh Hưng. Mầm non Tuyên Bình cùng các trường MN trong toàn huyện, xây dựng ngành giáo dục của huyện Vĩnh Hưng nói chung, địa phương xã Tuyên Bình nói riêng phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh nhà và cả đất nước hội nhập với các nước trong khu vực và thế giới.

II. Định hướng phát triển

1. Quan điểm phát triển

Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 15/6/2004 của Ban Bí thư Trung ương đã khẳng định: "Phát triển giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước, là điều kiện để phát huy nguồn lực con người. Đây là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, trong đó nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục là lực lượng nồng cốt và có vai trò quan trọng".

Xây dựng kế hoạch "Chiến lược phát triển giáo dục" của nhà trường, được đặt trong hệ thống quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về Giáo dục và Đào tạo và vận dụng một cách sáng tạo phù hợp thực tiễn giai đoạn mới.

2. Tầm nhìn

Trường Mầm non Tuyên Bình trở thành trường có chất lượng về chăm sóc-giáo dục trẻ là môi trường giáo dục đáng tin cậy của các bậc phụ huynh và là nơi đào tạo những con người mạnh khỏe về thể chất, mạnh mẽ về trí lực. Ở đây trẻ được học tập và rèn luyện, giáo viên năng động, tự tin và luôn có khát vọng vươn lên.

3. Sứ mệnh

Tạo dựng một môi trường giáo dục, học tập thân thiện, có nề nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao, biết sáng tạo trong tổ chức các hoạt động, để mỗi trẻ đều được trãi nghiệm có cơ hội phát triển về tư duy và năng lực một cách toàn diện.

4. Giá trị cơ bản của nhà trường

Tinh thần trách nhiệm, coi trọng hiệu quả kiến thức nền tảng vững chắc.

Trung thực, lòng nhân ái, cảm thông chia sẻ

Đoàn kết, hợp tác, sáng tạo.

Khát vọng vươn lên.

III. Phát triển trường giai đoạn 2020-2025

1. Phát triển hoạt động giáo dục

1.1. Phát triển giáo dục

1.1.1 Mục tiêu phát triển giáo dục

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong những năm tiếp theo. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao. Chuẩn bị các kỹ năng cần thiết để chuẩn bị sẵng sàng cho trẻ vào lớp 1.

Đến năm 2025, có 25% trẻ trong độ tuổi nhà trẻ ra lớp, 90% trẻ trong độ tuổi mẫu giáo ra lớp, bán trú 100%, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng nhà trường

xuống dưới 1% và trường được công nhận lại trường đạt chuẩn Quốc gia mức đô 2.

1.1.2. Phát triển chất lượng giáo dục

Bảng 4 – Hệ thống chỉ tiêu về chất lượng giáo dục từ năm 2020 đến 2025.

Stt	Các chỉ tiêu	2020-2021	2021-2022	2022-2023	2023-2024	2024-2025
I	**SỐ LIỆU**					
1	Tổng số CBQL Tổng số giáo viên Tổng số nhân viên	02 16 06	02 16 06	03 18 06	03 20 06	03 20 06
	Tổng số CBQL-GV-NV	24	24	26	28	28
	Tổng số nhóm/lớp	7 - Nhà trẻ (24-36 tháng) 01. - MG: 06	7 - Nhà trẻ (24-36 tháng): 01. - MG: 06	8 - Nhà trẻ (24-36 tháng): 01. - MG: 07	9 - Nhà trẻ (24-36 tháng): 01. - MG: 08	9 - Nhà trẻ (24-36 tháng): 01. - MG: 08
	Số giáo viên dạy giỏi cấp huyện	3/16	4/16	5/18	6/20	8/20
	Số giáo viên dạy giỏi cấp trường	13/16	14/16	15/18	18/20	19/20
	Tỷ lệ GV đạt chuẩn	85%	100%	100%	100%	100%
	Tỷ lệ GV đạt trên chuẩn	85%	90%	100%	100%	100%

	Số CSTĐ Tỉnh CB-GV-NV					1
	Số CSTĐ cơ sở CB-GV-NV	3	3	4	6	6

1.1.3. Giải pháp thực hiện

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường về vai trò, vị trí và sự cần thiết phải đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo,nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể sư phạm đối với sự nghiệp phát triển nhà trường.

Hoàn thiện quy chế phối hợp giữa Chính quyền và Công đoàn trong nhà trường. Tăng cường kiểm tra các hoạt động chuyên môn trong nhà trường. Đẩy mạnh hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, nâng cao hiệu quả quản lý và công khai hóa, minh bạch hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tiếp tục triển khai các chuyên đề về đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục "Lấy trẻ làm trung tâm", kiểm tra đánh giá nhằm khắc phục những hạn chế sớm tạo ra được sự chuyển biến cụ thể về chất lượng giáo dục, hiệu quả đào tạo của nhà trường; Nâng cao chất lượng các hoạt động khám phá, trãi nghiệm, thí nghiệm, ứng dụng công nghệ thông tin vào tổ chức các hoạt động giáo dục. Tiếp tục thực hiện chương trình GDMN và Bộ chuẩn phát triển trẻ năm tuổi;

1.2. Đảm bảo chất lượng

1.2.1. Các điều kiện đảm bảo chất lượng

Cơ sở vật chất: Đảm bảo các phòng học, các phòng chức năng đúng theo quy định Điều lệ trường mầm non.

Trang bị đầy đủ thiết bị đồ dùng, đồ chơi theo quy định Thông tư 02/2010, Bổ sung đàn, máy tính, phần mềm trò chơi, tạo điều kiện cho cô và trẻ tổ chức tốt các hoạt động giáo dục.

Môi trường: Quy hoạch môi trường bên ngoài cải tạo sân chơi, tạo nhiều khu vực cho trẻ hoạt động như Vườn cây, khu phát triển thể chất, khu trãi nghiệm khám phá,vườn hoa, đầu tư các đồ chơi ngoài trời để cho trẻ vui chơi học tập.

1.2.2. Các biện pháp quản lý nâng cao chất lượng

Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên bằng nhiều biện pháp: Tạo điều kiên cho giáo viên tham gia học nâng cao trình độ chuyên môn trên chuẩn, dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng hè, tham gia sinh hoạt cụm. Tổ chức tham quan học tập, dự giờ các đơn vị trường bạn trong huyện, ngoài huyện. Tổ chức và tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp, hoạt động tốt, hoạt động mẫu...

Đi sâu bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên. Phấn đấu 85% giáo viên đạt tốt, không có giáo viên đạt yêu cầu.

Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chế độ sinh hoạt trong ngày, thực hiện chương trình giáo dục mầm non để nâng cao hiệu quả chăm sóc giáo dục trẻ.

Quan tâm xây dựng môi trường giáo dục phát triển vận động và nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển vận động cho trẻ phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

Tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng *"Lấy trẻ làm trung tâm"*, phát huy tính tính cực, chủ động, sáng tạo của trẻ.

Tổ chức thực hiện tháng hành động vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, đảm bảo đủ nước uống, nước sạch trong trường học.

Trẻ được khám sức khỏe định kỳ. Đảm bảo an toàn tuyệt đối thể chất và tinh thần cho trẻ, phòng chống các dịch bệnh, không để lây lan trong trường.

Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với Nhà trường.

1.2.3. Các hoạt động đảm bảo chất lượng

Triển khai đến CBVC ký cam kết và thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động do các cấp phát động, thường xuyên kiểm tra theo dõi và nhắc nhỡ tập thể nhà trường để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trường đã thực hiện tốt các hoạt động giáo dục "*Trường học thân thiện, học sinh tích cực*"

Tổ chức tốt các hoạt động sinh hoạt ngoài trời theo kế hoạch và quy định của trường, của ngành. Triển khai đến giáo viên thực hiện việc lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục kỹ năng sống, lồng ghép nội dung giáo dục An toàn giao thông, bảo vệ môi trường… đưa nội dung "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*" vào các hoạt động giáo dục.

Phát huy vai trò của Hội PHHS, phụ huynh các lớp ủng hộ vật chất...góp phần trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.

1.2.4. Hoạt động tự đánh giá theo chuẩn Kiểm định chất lượng

Thực hiện đánh giá chất lượng mầm non theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ban hành ngày 22/08/2018: Ra quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá, xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong Hội đồng tự đánh giá thực hiện theo kế hoạch đề ra.

Thu thập đầy đủ các nguồn thông tin làm minh chứng cho từng tiêu chí và có mã hóa đầy đủ.

Theo dõi, kiểm tra đánh giá chất lượng công tác quản lý, công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

2. Phát triển đội ngũ

2.1. Phát triển đội ngũ cán bộ, viên chức

Xây dựng đội ngũ cán bộ viên chức đủ về số lượng, có tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn khá giỏi, có trình độ tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực, tận tụy yêu nghề mến trẻ, đoàn kết thống nhất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của trường. Cụ thể:

Đối với Cán bộ quản lý: 100% trình độ Đại học; có bằng trung cấp lý luận chính trị; chứng chỉ quản lý giáo dục; 100% có chứng chỉ B ngoại ngữ, A Tin học. Đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, P. Hiệu trưởng hằng năm đều được xếp loại Tốt.

Đối với Giáo viên: 100% trình độ trên chuẩn; 100% giáo viên có chứng chỉ Tin học, 50% giáo viên có chứng chỉ Ngoại ngữ; 100% giáo viên đều được đánh giá chuẩn nghề nghiệp từ loại Khá trở lên, trong đó có 60% giáo viên được xếp loại Tốt; 100% giáo viên đều xếp loại Khá, Tốt về chuyên môn nghiệp vụ, không có giáo viên xếp loại Trung bình; 81.25% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, 30% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi huyện; 20% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi tỉnh, 90% giáo viên được xếp loại khá, giỏi về bồi dưỡng thường xuyên, trong đó có ít nhất 20% giáo viên được xếp loại giỏi, không có giáo viên không hoàn thành nhiệm vụ.

2.2. Nhu cầu về đội ngũ cán bộ, viên chức

2.2.1. Nhu cầu về số lượng

Căn cứ vào kế hoạch phát triển giáo dục, quy định về biên chế bậc học mầm non, Trường Mầm non Tuyên Bình đã chủ động xây dựng kế hoạch biên chế hàng năm, nhằm đảm bảo đủ nhu cầu về số lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, số trẻ, số lớp.

Bảng 5: Số lượng lớp, trẻ

Lớp	2020-2021	2021-2022	2022-2023	2023-2024	2024-2025

	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp
Nhà trẻ	22	1	25	1	25	1	25	1	25	1
Lớp 3 tuổi	29	1	25	2	50	2	50	2	50	2
Lớp 4 tuổi	41	2	60	2	60	2	90	3	90	3
Lớp 5 tuổi	79	3	70	2	90	3	90	3	90	3
Tổng	**171**	**7**	**180**	**7**	**225**	**8**	**255**	**9**	**170**	**9**

Bảng 6- Nhu cầu số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức

Các bộ phận	**2020-2021**	**2021-2022**	**2022-2023**	**2023-2024**	**2024-2025**
	Số lượng CB-GV-NV	Số lượng CB-GV-NV	Số lượng CB-GV-NV	Số lượng CB-GV-NV	Số lượng CB-GV-NV
Cán bộ quản lý	02	02	03	03	03
Giáo viên	16	16	18	20	20
Cấp dưỡng	02	02	03	03	03
Nhân viên	02	02	02	02	02
Hợp đồng	2	2	2	3	3
Tổng	**24**	**24**	**28**	**31**	**31**

2.2.2. Nhu cầu về chất lượng

Cán bộ, giáo viên đạt trình độ chuyên môn trên chuẩn. Giáo viên có kỹ năng tổ chức các hoạt động linh hoạt, sáng tạo, có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy tốt.

2.3. Giải pháp phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện tốt công tác quy hoạch,xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có chất lượng cao, bảo đảm đủ các chuẩn về chính trị và chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Xây dựng môi trường sư phạm ở trường học trước hết là xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức, chính trị tốt, đoàn kết, tâm

huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Phấn đấu "*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương về đạo đức và sáng tạo*" để trẻ noi theo.

Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên về lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ giáo viên, nhân viên. Tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên học tập và đóng góp ý kiến xây dựng nhà trường.

Rà soát trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực sư phạm của giáo viên. Động viên khuyến khích, tạo điều kiện cho giáo viên chưa có trình độ ngoại ngữ, tin học tự học để nâng cao trình độ.

Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên bằng nhiều hình thức: Dự giờ, hội giảng, tổ chức hoạt động mẫu, hội thi giáo viên giỏi, học hỏi trường bạn, trao đổi học tập kinh nghiệm… Phát động các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt có phần thưởng khích lệ và góp ý rút kinh nghiệm để giáo viên khắc phục những tồn tại và phát huy thành tích đạt được.

Thường xuyên bồi dưỡng lực lượng cán bộ kế cận và lực lượng cốt cán của nhà trường thông qua thực tiễn công tác và tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức.

Tổ chức đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo các chuẩn đã được ban hành.

Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường, công bằng trong phê bình, thi đua khen thưởng, giải quyết những vướng mắc trong nội bộ cán bộ giáo viên nhân viên trên cơ sở bình đẳng. Giải quyết kịp thời và đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ giáo viên, tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên yên tâm công tác.

Xây dựng bầu không khí làm việc đồng thuận, phát huy vai trò gương mẫu trong lãnh đạo, tạo khối đoàn kết nhất trí cùng nhau hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ đề ra.

3. Phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật

3.1. Mục tiêu phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật

Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa.

3.2. Các giải pháp phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật

Tham mưu các cấp lãnh đạo đầu tư xây dựng đảm bảo đủ số phòng học, các phòng chức năng, trang thiết bị giáo dục, máy tính, phòng dạy tiếng anh…theo quy định trường Mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

Quy hoạch môi trường bên ngoài có các khu cho trẻ sinh hoạt trải nghiệm, khu phát triển thể chất. Cải tạo môi trường xanh- sạch- đẹp, thân thiện, gần gũi với trẻ.

Huy động các nguồn lực xã hội thực hiện xã hội hóa việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học.

Quản lý và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất để phục vụ cho hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ và các hoạt động giáo dục khác.

Lưu trữ các hồ sơ, sổ sách về cơ sở vật chất đầy đủ và khoa học.

4. Phát triển nguồn lực tài chính – Các chế độ, chính sách

4.1. Kế hoạch và biện pháp tăng nguồn lực tài chính

Xác định mục tiêu tài chính, tình hình tài chính của trường.

Xây dựng kế hoạch phương án tài chính, dự toán ngân sách cần chi trong các hoạt động của trường hợp lý.

Huy động nguồn tài chính từ tất cả các nguồn: ngân sách nhà nước, Ban đại diện cha mẹ học sinh, các doanh nghiệp, tổ chức.

Nghiêm chỉnh chấp hành định mức quy định của Nhà nước. Huy động và sử dụng các nguồn vốn phải đảm bảo minh bạch và công khai.

4.2. Giải pháp thực hiện

Thực hiện đúng nguyên tắc tài chính. Tăng cường hiệu quả công tác quản lý tài chính, quản lý tốt nguồn thu, chủ động quản lý kế hoạch tài chính.

Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện thu- chi các nguồn; công khai tài chính đúng quy định vào Hội nghị cán bộ công chức, sơ kết, tổng kết năm học…

Thực hiện tốt các chế độ chính sách cho cán bộ viên chức như: nâng lương, thanh toán công tác phí, thâm niên…

Tranh thủ tối đa sự hỗ trợ tài chính của các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm.

Tiết kiệm các khoản chi phí để tập trung tài chính cho các chương trình phát triển của nhà trường.

Tạo quỹ khen thưởng để động viên khen thưởng giáo viên và học sinh đạt thành tích cao trong học tập, tiết kiệm kinh phí trích lập quỹ ổn định tăng thu nhập cho giáo viên.

PHẦN III

Tổ chức thực hiện, giám sát và đánh giá kết quả

1. Tổ chức thực hiện

1.1. Phổ biến kế hoạch

Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục trường Mầm non Tuyên Bình được phổ biến rộng rãi đến tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh, chính quyền địa phương và các tổ chức ban ngành, đoàn thể, các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường. Niêm yết công khai Kế hoạch tại bản tin của nhà trường.

1.2. Xây dựng lộ trình

*** Giai đoạn 1:** Từ năm 2020-2023

Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung theo từng năm học.

Nâng cao chất lượng đội ngũ, tham mưu đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ các hoạt động.

Huy động trẻ trong độ tuổi nhà trẻ ra lớp đạt 20% Mẫu giáo đạt 70%, trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%.

Trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%. Trẻ SDD thể nhẹ cân xuống dưới 2%; trẻ SDD thể thấp còi dưới 3%.

Trình độ đạt chuẩn của giáo viên 100%, trình độ trên chuẩn tỷ lệ 100%.

Trình độ tin học của giáo viên 100%.

*** Giai đoạn 2** Từ năm 2023-2025

Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học.

Huy động trẻ trong độ tuổi nhà trẻ ra lớp đạt từ 25%, Trẻ Mẫu giáo ra lớp đạt 90% trở lên, trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%.

Trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%. Trẻ đạt chuyên cần 98%; giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng xuống dưới 1%; Thấp còi dưới 2%.

Trình độ đạt chuẩn của giáo viên 100%, trình độ trên chuẩn tỷ lệ 100%.

Trình độ tin học của giáo viên lên 100%; trình độ A,B tin học tỷ lệ 100%.

Tiếp cận tốt các phương pháp, phương tiện, thiết bị dạy học tiên tiến .

Giáo viên thành thạo trong việc sử dụng máy tính và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy giáo án điện tử 100%.

Số phát triển đảng viên trong nhà trường tỷ lệ: 40%.

Hoàn thành hồ sơ quy hoạch nhà trường.

Tuyên truyền, quảng bá thương hiệu nhà trường.

Tổ chức tổng kết kinh nghiệm và xây dựng kế hoạch chiến lược 5 năm tiếp theo.

1.3. Phân công thực hiện

Hiệu trưởng

Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường. Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và Phòng Giáo dục - Đào tạo.

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng,….

Phân công, cán bộ giáo viên-công nhân viên, đánh giá, xếp loại; tham gia quá trình tuyển dụng, thuyên chuyển; khen thưởng, thi hành kỷ luật đối với giáo viên, nhân viên theo quy định. Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường.

Tiếp nhận trẻ em, quản lý trẻ em và các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của nhà trường; quyết định khen thưởng, phê duyệt kết quả đánh giá trẻ theo các nội dung nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định; tham gia các hoạt động giáo dục 2 giờ/tuần.

Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, xã hội hóa giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng.

Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng và các chủ trương chính sách của Đảng, nhà nước, của ngành. Phổ biến các Chủ trương, chính sách, văn bản của ngành cấp trên kịp thời đến tập thể sư phạm nhà trường.

Tiếp nhận trẻ em, quản lý trẻ em và các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của nhà trường; quyết định khen thưởng, phê duyệt kết quả đánh giá trẻ theo các nội dung nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định; tham gia các hoạt động giáo dục 2 giờ/tuần.

Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, xã hội hóa giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng.

Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng và các chủ trương chính sách của Đảng, nhà nước, của ngành. Phổ biến các Chủ trương, chính sách, văn bản của ngành cấp trên kịp thời đến tập thể sư phạm nhà trường.

Phó hiệu trưởng

Giúp Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, quản lý công tác bán trú, theo dõi tài sản, cơ sở vật chất trong trường; Thực hiện hồ sơ, sổ sách đầy đủ theo quy định. Tham gia các hoạt động giáo dục 4 giờ/tuần. Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

Tổ trưởng chuyên môn

Xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, năm.

Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, kiểm tra, đánh giá chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Quản lý sử dụng tài liệu, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị giáo dục của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường. Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; đề xuất khen thưởng, Chủ trì sinh hoạt Tổ chuyên môn.

Tổ văn phòng

Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm. Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường.

Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công việc của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường. Chủ trì sinh hoạt Tổ văn phòng.

Giáo viên

Thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo chương trình giáo dục mầm non: lập kế hoạch, tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; xây dựng môi trường giáo dục; đánh giá và quản lý trẻ em tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn, của nhà trường.

Tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em cho cha mẹ trẻ. Chủ động phối hợp với gia đình trẻ để thực hiện mục tiêu giáo dục trẻ em.

Kế toán + Văn thư

Quản lý hồ sơ kế toán nhà trường. Tham mưu xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ; lập dự toán, quyết toán kinh phí sự nghiệp. Kế hoạch tu sửa, mua sắm tài

sản của trường. Báo cáo đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách cho can bộ viên chức của trường. Thực hiện các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định.

Thực hiện nhiệm vụ Văn thư-Lưu trữ của trường; tổng hợp công văn đi, đến trình lãnh đạo duyệt và chuyển đến các bộ phận chức năng thực hiện.

Lưu trữ công văn đi, đến, đánh máy văn bản.

Quản lý con dấu nhà trường; dấu Công đoàn và sử dụng các loại dấu đúng theo quy định của pháp luật. Đóng dấu các văn bản và các hồ sơ theo quy định.

Hoàn thành các báo cáo, biểu mẫu khi Ban giám hiệu giao. Quản lý hồ sơ các cháu và bàn giao đúng thời gian. Thực hiện hồ sơ, sổ sách theo quy định.

Y tế

Xây dựng kế hoạch hoạt động y tế trường học theo tuần, tháng, năm. Thực hiện hồ sơ sổ sách về y tế trường học theo quy định. Tổ chức tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh.

Tham gia kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm. Tập huấn về YTTH…

Theo dõi sức khỏe trẻ, có kế hoạch tuyên truyền công tác vệ sinh, phòng chống các bệnh, tai nạn thương tích thường gặp trong công tác CSGD trẻ.

Tham mưu Hiệu trưởng công tác khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 2lần/năm. Theo dõi mua và cấp phát thuốc và các loại bông băng cho các lớp xử lý tai nạn theo quy định trong trường mầm non.

Tính phần mềm dinh dưỡng Nutrikids cân đối đủ chất và lượng. Theo dõi, kiểm tra tiếp phẩm hàng ngày.

Thủ quỹ

Thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định.

Hàng ngày, tuần, tháng thu, chi tiền ăn theo quy định, nội quy của trường, cấp trên. Quyết toán thu, chi hàng tháng, sổ sách cập nhật kịp thời, lưu trữ đầy đủ khoa học. Quản lý tốt các loại quỹ của nhà trường.

Cấp dưỡng

Đi chợ đúng thực đơn, tiếp phẩm tươi ngon. Chế biến thực phẩm đảm bảo đủ số lượng, chất lượng. Thực hiện đúng quy trình bếp một chiều, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm không có dịch bệnh lây lan trong trường. Thực hiện vệ sinh nhà bếp theo lịch phân công.

Bảo vệ

Bảo vệ bảo quản tài sản nhà trường, thực hiện nhiệm vụ khi được BGH yêu cầu. Trực ban đêm và các ngày nghỉ: Thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ, tết... Mở, đóng cửa đúng giờ.

Chăm sóc cây và tưới cây, vẽ lại sân chơi giao thông và các trò chơi dân gian.

Phục vụ

Phục vụ văn phòng, vệ sinh sân trường, phòng ăn của trẻ và văn phòng. Hoàn thành các công tác khi Hiệu trưởng giao.

1.4. Quy định trách nhiệm từng bộ phận, cá nhân

Hiệu trưởng: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

*** Phó Hiệu trưởng:** Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục và thực hiện đúng kế hoạch đề ra.

*** Tổ trưởng chuyên môn**

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) của tổ, cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, thời gian và các nguồn lực thực hiện.

*** Giáo viên, nhân viên**: Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đúng thời gian quy định, thông tin kịp thời những vướng mắc đưa ra các giải pháp để thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển chiến lược giáo dục nhà trường.

*** Hội đồng trường**

Hội đồng sư phạm nhà trường cùng các đoàn thể trong nhà trường tham gia xây dựng và thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

*** Ban đại diện cha mẹ học sinh**

Hỗ trợ tài chính, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược của nhà trường.

Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

2. Giám sát và đánh giá kết quả

Thực hiện công tác tự kiểm tra, giám sát, đánh giá từng học kỳ thường xuyên hằng năm và tự rút ra những gì làm được, chưa làm được, tìm hiểu nguyên nhân và đưa ra biện pháp phương hướng khắc phục. Sau kết thúc mỗi giai đoạn của đề án cần rút ra bài học kinh nghiệm và có hướng điều chỉnh bổ sung thực hiện cho hoàn thiện giai đoạn trước.

Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

3. Kết luận

Để thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường đúng theo lộ trình việc đầu tiên là phải làm tốt công tác tham mưu, xây dựng được khối đoàn kết nội bộ đây là một trong những vấn đề cực kỳ quan trọng quyết định đến sự thành công của trường. Tiếp đến là triển khai các kế hoạch một cách khoa học và thường xuyên kiểm tra điều chỉnh kế hoạch.

Xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2020-2025 là tâm huyết và trí tuệ của tập thể nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng tốt hơn, tạo niềm tin cho phụ huynh, nhân dân toàn xã hội. Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 là văn bản định hướng cho sự phát triển nhà trường, trên cơ sở đó từng tổ chức và mỗi cá nhân nghiên cứu để điều chỉnh kế hoạch của mình cho phù hợp với sự phát triển chung của trường.

PHẦN IV

Kiến nghị

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

Thường xuyên tổ chức các hội thảo, sinh hoạt chuyên đề, tham quan học tập về kĩ năng, kinh nghiệm quản lý và các mô hình trường mầm non, trong và ngoài tỉnh.

Cung cấp đồ dùng, đồ chơi ngoài trời, trong lớp và tài liệu để giáo viên thực hiện tốt chương trình chăm sóc giáo dục trẻ.

2. Đối với Huyện ủy, UBND huyện Vĩnh Hưng

Quan tâm hỗ trợ về cơ chế chính sách Tài chính đầu tư cho nhà trường thực hiện các mục tiêu chiến lược theo kế hoạch đề ra.

Cần có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kiến thức kỹ năng về công tác Đảng, công tác đoàn thể cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục ở các trường học để đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay.

3. Đối với Phòng Giáo dục đào tạo Vĩnh Hưng

Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

Bổ nhiệm thêm 1 Phó hiệu trưởng cho nhà trường; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và giáo viên.

4. Đối với chính quyền địa phương

Cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương để giúp cho nhà trường xây dựng và tạo được môi trường đầy đủ về trang thiết bị, đồ chơi phục vụ cho trẻ hoạt động.

Trên đây là Kế hoạch phát triển trường Mầm non Tuyên Bình giai đoạn 2020-2025. Nhà trường sẽ làm tốt công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo, phối hợp các ban ngành, đoàn thể, tập thể cán bộ giáo viên nhân viên thực hiện đúng kế hoạch đề ra với quyết tâm đưa trường Mầm non Tuyên Bình phát triển thành một trường có chất lượng cao và giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 đáp ứng yêu cầu đổi mới của đất nước nói chung và của ngành học Mầm non nói riêng./.

Nơi nhận:
- Phòng GDĐT Vĩnh Hưng;
- UBND xã;
- CBGV-NV trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG MẦM NON TUYÊN BÌNH

Trần Thị Thiết

KT.Trưởng Phòng
P.Trưởng Phòng

Duyệt

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Võ Văn Tánh